

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC - TUẦN 11
MÔN THỂ DỤC – KHỐI 11 & KHỐI 12

NỘI DUNG	
Tên bài học/ chủ đề - Khối lớp	MỘT SỐ ĐIỂM TRONG LUẬT BÓNG CHUYỀN VÀ HIỆU LỆNH TAY CỦA TRỌNG TÀI
Hoạt động học sinh cần thực hiện: Xem tài liệu và tự tập luyện tại nhà.	<ol style="list-style-type: none">1. Tài liệu tham khảo thêm:<ul style="list-style-type: none">- Tổng hợp các thể thức tổ chức thi đấu trong bóng chuyền (loại trực tiếp; vòng tròn, hỗn hợp) https://drive.google.com/file/d/1kEM6IXV95_ybuH1UcwccESI9TB_NJqO6/view?usp=sharing- Bài tập cải thiện cơ ngón tay khi bắt bước một cao tay. https://youtu.be/MWqoiudduYk- Bài tập cải thiện cổ tay khi đập bóng. https://youtu.be/-6c1hTvSNco- Một số điểm trong luật và hiệu lệnh tay của trọng tài bóng chuyền (Phụ lục 1 – Đính kèm).2. Yêu cầu:<ul style="list-style-type: none">- Học sinh xem video, ghi chép cẩn thận và đầy đủ các kiến thức cần nhớ.- Trong quá trình xem và ghi chép tài liệu, nếu các bạn có thắc mắc thì liên hệ giáo viên giảng dạy trực tiếp của lớp.

PHỤ LỤC 1

MỘT SỐ ĐIỂM TRONG LUẬT VÀ HIỆU LỆNH TAY CỦA TRỌNG TÀI TRONG MÔN BÓNG CHUYỀN

a) Lỗi sai vị trí.

- Khi người phát bóng chạm tay vào bóng mà cầu thủ của đội nào đứng sai vị trí thì đội đó phạm lỗi sai vị trí và mất quyền phát bóng (nếu đang được quyền phát bóng), đội đối phương được tính một điểm thắng.

b) Lỗi phát bóng

- Phát bóng trước khi có hiệu lệnh của trọng tài (phát lại).
- Phát bóng sau 8 giây kể từ khi có hiệu lệnh của trọng tài (đổi phát bóng)
- Phát bóng không qua sân đối phương, ra bên ngoài sân.
- Phát bóng chạm vào cầu thủ đội phát bóng.
- Phát bóng sai thứ tự đội cầu thủ phát bóng.


c) Thái độ thể thao


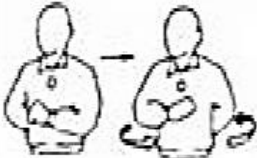





- Các cầu thủ phải tuân thủ sự điều khiển của trọng tài, không được cãi trọng tài.
- Các cầu thủ phải có thái độ tôn trọng và lịch sự không chỉ đối với trọng tài mà cả đối với các thành viên ban tổ chức, khán giả và đội bạn.








d) Quyền hạn tấn công của cầu thủ hàng sau




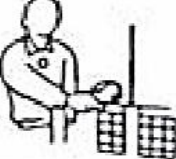


- Cầu thủ hàng sau từ sau vạch tấn công có thể đập bóng ở bất kì độ cao nào nhưng:
- Khi giậm nhảy, một hoặc hai chân của cầu thủ đó không được chạm vạch hoặc vượt qua đường tấn công.
- Đập bóng xong cầu thủ đó có thể rơi xuống khu tấn công.
- Cầu thủ hàng sau cũng có thể đập bóng trong khu tấn công nhưng lúc chạm bóng, bóng không được hoàn toàn cao hơn mép trên của lưới.





e) Hiệu tay của trọng tài


HIỆU TAY CỦA TRỌNG TÀI BÓNG CHUYỀN <i>Trọng tài 1 (F) – Trọng tài 2 (S)</i>			
Nội dung ký hiệu	Hình vẽ ký hiệu	Diễn giải	Người thực hiện
Ra lệnh phát bóng Điều 13.3		Đưa tay chỉ hướng phát bóng	Trọng tài 1 F

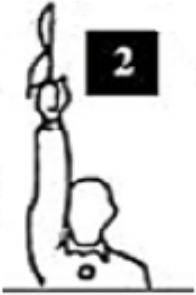


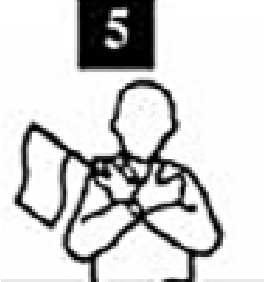
<p>Đội phát bóng Điều 22.2.3.1 Điều 13.3</p>	<p style="text-align: center;">2</p> 	<p>Đưa tay thẳng về phía đội phát bóng</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Đội sân Điều 19.2</p>	<p style="text-align: center;">3</p> 	<p>Nâng cánh tay trái ra phía trước và cánh tay phải ra phía sau, xoay 2 cánh tay vòng quanh thân</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Tạm dừng hội ý Điều 16.4 & 16.2.1</p>	<p style="text-align: center;">4</p> 	<p>Một bàn tay đặt ngang và một bàn tay đặt dọc, tạo thành một góc vuông hình chữ T.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Thay người Điều 16.5 & 16.2.1</p>	<p style="text-align: center;">5</p> 	<p>Hai cánh tay để ngang trước ngực và xoay tròn quanh nhau.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Phạt lỗi thái độ hình vi xấu Điều 22.3.1 & 22.6</p>	<p style="text-align: center;">6</p> 	<p>Giơ thẻ vàng để xử phạt</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Đuổi ra sân Điều 22.3.2 & 22.6</p>	<p style="text-align: center;">7</p> 	<p>Giơ thẻ đỏ để đuổi khỏi sân</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Truất quyền thi đấu Điều 22.3.3 & 22.6</p>	<p style="text-align: center;">8</p> 	<p>Giơ 2 thẻ vàng (1 thẻ đỏ) để truất quyền thi đấu</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>

<p>Kết thúc hiệp hoặc 1 trận đấu Điều 6.2 & 6.3</p>	<p>9</p> 	<p>Đặt chéo 2 tay trước ngực, lòng bàn tay hướng vào trong người</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Không tung bóng hoặc bóng không rời tay khi phát bóng Điều 13.4.1</p>	<p>10</p> 	<p>Cánh tay duỗi thẳng ra phía trước, lòng bàn tay hướng lên cao.</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Kéo dài thời gian phát bóng Điều 13.4.4</p>	<p>11</p> 	<p>Giơ 2 bàn tay lên cao, xòe rộng 8 ngón tay về trước.</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Lỗi chắn bóng Điều 15.6 Hàng rào che ... Điều 13.5</p>	<p>12</p> 	<p>Giơ thẳng 2 cánh tay lên cao, lòng bàn tay hướng về trước.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Lỗi sai vị trí hoặc xoay vòng Điều 7.5 & 7.7</p>	<p>13</p> 	<p>Dùng ngón trỏ vẽ 1 vòng tròn, ngang trước thắt lưng.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Bóng trong sân Điều 9.3</p>	<p>14</p> 	<p>Chỉ thẳng tay xuống phía sân bóng</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Bóng ngoài sân Điều 9.4</p>	<p>15</p> 	<p>Đưa 2 cẳng tay thẳng đứng hất ra phía sau, lòng bàn tay hướng ra sau.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>

<p>Dính bóng Điều 10.3.3</p>	<p style="text-align: center;">16</p> 	<p>Nâng cẳng tay lên cao, xuống thấp, bàn tay ngửa</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Chạm bóng 2 lần Điều 10.3.4</p>	<p style="text-align: center;">17</p> 	<p>Giơ bàn tay lên, xòe rộng 2 ngón tay.</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Chạm bóng 4 lần (4 chuyên) Điều 10.3.1</p>	<p style="text-align: center;">18</p> 	<p>Giơ bàn tay lên, xòe rộng 4 ngón tay.</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Cầu thủ chạm lưới Điều 12.4.4 Bóng phát chạm lưới không qua. Điều 13.6.2.1</p>	<p style="text-align: center;">19</p> 	<p>Đề tay vào mép trên lưới hoặc bên cạnh lưới tùy theo lỗi.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Qua tay trên lưới Điều 12.4.1</p>	<p style="text-align: center;">20</p> 	<p>Đề bàn tay úp phía trên lưới</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Lỗi tấn công của hàng sau do Libero hoặc đập quả phát bóng của đối phương Điều 14.3.3; 14.3.4; 14.3.5 Lỗi tấn công do Libero ở hàng trước nêu bóng bằng chuyên cao tay. Điều 14.3.6</p>	<p style="text-align: center;">21</p> 	<p>Gập cánh tay từ trên cao xuống, bàn tay mở và úp xuống</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>

<p>Xâm nhập sân đôi phương hoặc bóng qua không gian dưới lưới Điều 12.2.2.2 Điều 9.4.5</p>	<p style="text-align: center;">22</p> 	<p>Chỉ ngón tay trỏ vào đường giữa sân</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Hai đội cùng bị lỗi (đánh lại) Điều 6.1.1.2 Điều 10.1.2.3</p>	<p style="text-align: center;">23</p> 	<p>Đưa 2 ngón tay cái lên ngang nhau.</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>
<p>Bóng chạm tay</p>	<p style="text-align: center;">24</p> 	<p>Giơ tay lên cao, đặt lòng 1 bàn tay lên các ngón tay của bàn tay còn lại.</p>	<p>Trọng tài 1 Trọng tài 2 F S</p>
<p>Nhắc nhở lỗi trì hoãn trận đấu Điều 17.2.2 Phạt trì hoãn trận đấu Điều 17.2.3</p>	<p style="text-align: center;">25</p>  <p style="text-align: center;">Nhắc nhờ</p>	<p>Đặt đầu các ngón tay này vào cổ tay kia (nhắc nhở) hoặc đặt thẻ vàng (phạt lỗi)</p>	<p>Trọng tài 1 F</p>

HIỆU TAY CỦA TRỌNG TÀI BÓNG CHUYÊN <i>Trọng tài biên (L)</i>			
Nội dung ký hiệu	Hình vẽ ký hiệu	Diễn giải	Người thực hiện
<p>Bóng trong sân Điều 9.3</p>	<p style="text-align: center;">1</p> 	<p>Hạ cờ xuống</p>	<p>Giám biên L</p>

<p>Bóng ngoài sân Điều 27.2.1.2</p>		<p>Giơ cờ lên thẳng đứng</p>	<p>Giám biên L</p>
<p>Bóng chạm Điều 27.2.1.2</p>		<p>Nâng cờ lên và đặt lòng bàn tay kia lên trên</p>	<p>Giám biên L</p>
<p>Bóng qua lưới ngoài không gian của bóng qua trên lưới hoặc bóng chạm ăngten hoặc lỗi phát bóng giẫm vạch Điều 9.4.2; 9.4.3; 9.4.4; 13.4.3; 27.2.1.4; 27.2.1.6</p>		<p>Phất cờ trên đầu và chỉ vào cột ăngten hoặc đường cuối sân</p>	<p>Giám biên L</p>
<p>Phán đoán không chắc chắn (không xác định)</p>		<p>Đặt cờ và cánh tay chéo trước ngực</p>	<p>Giám biên L</p>